

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2020/HS-ST**
Ngày 31-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

Ông **Lữ Quốc Toàn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/HSST-QĐ ngày 18/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh T**; Sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1955 và bà Đoàn Thị K, sinh năm 1957; Vợ: Đặng Thị Kim Y, sinh năm 1995; Con: Có 02 người con, sinh năm 2015 và năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- Bị hại: Anh **BH**, sinh năm 1992 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1962. Trú tại: tổ 8, ấp F, xã G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **NLQ**, sinh năm: 1984. Trú tại: ấp G, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bị đơn dân sự: Chị **BDDS**, sinh năm: 1987. Trú tại: tổ 10, khu phố I, phường K, thành phố L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh **NLC**, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 18/8/2019, T điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-186.46 lưu thông trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ

1A theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh. Đến Km 1780+250m thuộc ấp E, xã G, huyện X, tỉnh Đồng Nai, do có 01 xe ô tô tải (không xác định được đặc điểm, biển số và người điều khiển xe) lưu thông cùng chiều, cùng làn đường phía trước nên T điều khiển xe ô tô trên chạy sang làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên trái Quốc lộ 1A theo hướng đi để vượt xe ô tô trên thì cùng lúc này anh BH, sinh năm 1992, trú tại ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện X, tỉnh Đồng Nai đang điều khiển xe mô tô biển số 60L9-5809 trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn trong máu 342,72mg/100ml (vượt quá mức quy định) chờ theo sau anh NLQ, sinh năm 1984, trú tại ấp 1, xã Xuân Hòa, huyện X, tỉnh Đồng Nai lưu thông đi trên làn đường xe thô sơ thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A theo hướng thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận (tức đi chiều ngược lại với xe ô tô T điều khiển). Khi bị cáo Lê Anh T đang vượt xe thì bất ngờ anh Từ điều khiển xe chuyển hướng từ làn đường xe thô sơ vào làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A theo hướng đi dẫn đến xe anh Từ điều khiển đã va chạm vào xe ô tô do bị cáo Lê Anh T điều khiển gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh BH bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện X nhưng do thương tích nặng, không cứu chữa được nên đã chết vào lúc 22 giờ cùng ngày. Anh NLQ bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện X. Sau đó, chuyển lên Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và Bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị và tự nguyện từ chối giám định thương tích.

Điểm va chạm: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và các tài liệu thu thập được, xác định:

- Điểm va chạm trên phương tiện: Phần bên trái xe mô tô biển số 60L9-5809 va chạm với các bộ phận bên trái xe ô tô biển số 60C-186.46 (đầu thùng xe, 02 thanh cản hông xe và bánh sau ngoài cùng bên trái).

- Điểm va chạm trên đường: Làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên trái Quốc lộ 1A (tính theo hướng lưu thông thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận) tại Km 1780+250m thuộc ấp E, xã G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Tại Bản kết luận giám định số 22/TTĐKXCG ngày 14/9/2019 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai, kết luận:

- + Tình trạng kỹ thuật của xe ô tô tải biển số 60C-186.46 và xe mô tô biển số 60L9-5809 tại quá trình trước và trong khi xảy ra tai nạn thì không đủ căn cứ để xác định.

- + Xe mô tô biển số 60L9-5809 sau tai nạn bị hư hỏng quá nặng, không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- + Tình trạng an toàn kỹ thuật sau tai nạn của xe ô tô tải biển số 60C-186.46 tại thời điểm kiểm tra: Khung thân xe, khung thùng hàng vẫn sử dụng tốt. Hệ thống lái, các hệ thống đèn tín hiệu, còi, gạt nước, hệ thống truyền lực và khung gầm xe vẫn hoạt động bình thường. Lốp xe: Sử dụng lốp 8.25R20, lốp xe không bị chém sứt, không bị nứt, sử dụng an toàn. Hệ thống phanh chính: Loại khí nén – thủy lực; bình khí nén, các ống dẫn khí nén bình thường, không rò rỉ khí nén trên đường ống; các đường ống cứng, ống mềm dẫn đầu phanh bình thường, không bị xì lủng, không rò rỉ tại các mối nối. Xylanh phanh chính và các xylanh phanh bánh xe bình thường, dầu phanh bổ sung có mức dầu nằm trong mức từ min đến max. Thử phanh trên thiết bị chuyên dùng đạt hiệu quả 66%, nằm trong mức cho phép, sử dụng an toàn.

Hệ thống phanh tay: Loại cơ khí dùng cáp kéo, tác động phanh lên hệ truyền lực, có đầy đủ các chi tiết, lắp đặt chắc chắn. Thử phanh trên thiết bị chuyên dùng đạt hiệu quả 21%, nằm trong mức cho phép, sử dụng an toàn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1083/PC09 ngày 17/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với nạn nhân BH, kết luận: Dấu hiệu chính: Xây sát, sưng u da đầu vùng đỉnh sau bên trái; xây sát da lưng, thắt lưng; bầm tím tay trái, xây sát, rách da chân hai bên, vỡ xương bánh chè, vỡ lồi cầu ngoài xương đùi trái. Tụ máu dưới da đầu, nứt xương đỉnh – chẩm, nứt khớp thái dương – đỉnh trái. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não, nứt khớp thái dương – đỉnh, nứt xương đỉnh, chẩm bên trái. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu: 342,72mg/100ml.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Lê Anh T tại Trung tâm y tế huyện X sau khi xảy ra tai nạn: 04mg/dl và kết quả xét nghiệm chất kích thích bị cấm (Morphin, Heroin): Âm tính.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe ô tô biển số 60C-186.46 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 60C-186.46); 01 (một) xe mô tô biển số 60L9-5809; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 790146881251 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/7/2019 cho anh Lê Anh T, có giá trị đến ngày 24/7/2024.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSXL ngày 05 tháng 02 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 khoản 1 điểm a Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã được đại diện bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là lao động chính trong gia đình; gia đình có hoàn cảnh khó khăn hiện đang phải nuôi các nhỏ (là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Anh T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, chủ xe và bị cáo Lê Anh T đã đến gia đình nạn nhân BH thăm hỏi và thỏa thuận về dân sự với số tiền 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của anh BH là bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột anh Từ) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Lê Anh T, cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

Đối với anh NLQ, sau tai nạn chủ xe và bị cáo Lê Anh T đã thỏa thuận bồi thường về dân sự cho anh H với số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu thêm về dân sự, đã tự nguyện từ chối giám định thương tích, có đơn bãi nại và đề nghị miễn

trách nhiệm hình sự đối với Lê Anh T, cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện X tuyên: Trả lại cho bị cáo Lê Anh T 01 giấy phép lái xe hạng C, có số hiệu 790146881251 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/7/2019, có giá trị đến ngày 24/7/2024.

Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 60C-186.46 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 60C-186.46); 01 (một) xe mô tô biển số 60L9-5809 có giấy tờ hợp pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô và xe mô tô cho chủ sở hữu.

Bị cáo Lê Anh T nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ ngày 18/8/2019, Lê Anh T điều khiển xe ô tô biển số 60C-186.46 lưu thông trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh. Đến Km 1780+250m thuộc ấp 2, xã Xuân Hưng, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Lê Anh T đã điều khiển xe ô tô biển số 60C-186.46 chuyển sang làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên trái Quốc lộ 1A theo hướng đi để vượt xe ô tô cùng chiều phía trước, cùng lúc này anh BH điều khiển xe mô tô biển số 60L9-5809 chở anh NLQ ngồi sau lưu thông theo hướng ngược lại. Khi bị cáo Lê Anh T đang vượt xe thì bất ngờ anh Từ điều khiển xe chuyển hướng từ làn đường xe thô sơ vào làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 1A theo hướng đi dẫn đến xe anh Từ điều khiển đã va chạm vào xe ô tô do bị cáo Lê Anh T điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Anh BH bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện X nhưng do thương tích nặng, không cứu chữa được nên đã chết vào lúc 22 giờ cùng ngày. Anh NLQ bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện X. Sau đó, chuyển lên Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh và Bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị thương tích nhưng anh Hòa từ chối giám định tỉ lệ thương tật.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Anh T đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo và chủ xe đã tự

nguyên bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự; là lao động chính trong gia đình; Đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Bị hại có một phần lỗi là chuyển hướng đột ngột từ làn xe thô sơ sang làn xe cơ giới, điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia có nồng độ cồn trong máu 342,72mg/100ml (vượt quá mức quy định) dẫn đến hạn chế tỉnh táo hoặc bị kích động, không làm chủ được tay lái là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao về cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chủ xe và bị cáo Lê Anh T đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của anh BH là bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột anh Từ) số tiền 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng). Bà T đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu thêm về dân sự nên không xét. Chủ xe và bị cáo Lê Anh T đã thỏa thuận bồi thường về dân sự cho anh H với số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), anh H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu thêm về dân sự nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với một giấy phép lái xe ô tô hạng C có số hiệu 790146881251 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/7/2019, có giá trị đến ngày 24/7/2024 không liên qua đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lê Anh T là phù hợp.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên chỉ phù hợp một phần với nhận định trên nên chỉ chấp nhận phần phù hợp.

[8] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo **Lê Anh T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Xử phạt: Bị cáo **Lê Anh 01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **03 (Ba)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Giao bị cáo **Lê Anh T** cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại một giấy phép lái xe ô tô hạng C có số hiệu 790146881251 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/7/2019, có giá trị đến ngày 24/7/2024 cho bị cáo Lê Anh T.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Anh T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- Chi cục THADS H.X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuân